

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày: 26-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Phi Hùng và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 371A/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15/01/2024 đối với bị cáo:

Mai Hoàng S, sinh ngày: 27/6/1999 tại tỉnh T; nơi thường trú: Số 35 Phạm Văn Đ, phường V, thành phố H, tỉnh T; nơi ở hiện nay: Số 29 Phạm Văn Đ, phường V, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Mai Văn T, sinh năm 1970; mẹ: Hoàng Thị Cát A, sinh năm 1977; vợ: Sống chung như vợ chồng với Dương Kỳ D, sinh năm 1995; con: có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Mậu Quốc H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 4/8/8 Hồ Đ, phường A, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

2. Dương Quốc Y, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 3/148 Nguyễn Chí Th, phường G, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

3. Nguyễn Khoa D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 199 Trần Huy L, phường Đ, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

4. La Gia A, sinh năm 2004; nơi thường trú: Số 89 Nguyễn H, phường Nh, thành phố H, tỉnh T; nơi ở hiện nay: Phòng 714 chung cư Vicoland, phường Xuân P, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

5. Bà Hoàng Thị Cát A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 35 Phạm Văn Đ, phường V, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, Nguyễn Mậu Quốc H (sinh năm 1991) mời Nguyễn Khoa D (sinh năm 1995, nơi cư trú: 199 Trần Huy L, phường Đ, thành phố H) và Dương Quốc Y (sinh năm 1994, nơi cư trú: 3/148 Nguyễn Chí Th, phường G, thành phố H) về nhà mình tại số 4/8/8 Hồ Đ, phường A, thành phố H ăn nhậu.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/7/2023 thì D và Y có biểu hiện say, nhưng không có chỗ ngủ lại nên H điện thoại cho bạn là Mai Hoàng S hỏi mượn phòng ngủ (vì biết S là con của chủ khách sạn). S nghe vậy thì đồng ý, S đi đến khách sạn Hoàng A, phường V, thành phố H do ông nội mình làm chủ, tự lấy chìa khóa ở quầy lễ tân mở phòng số 416. Lúc này S có ý định mời H, D và Y cùng sử dụng ma túy với mình, thông qua mạng xã hội telegram S liên lạc với một thanh niên có tên Tìng (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) thuê loa, đèn với giá 500.000 đồng, đối tượng Tìng đồng ý cho thuê loa đèn, lúc này S liên lạc với một thanh niên khác (cũng không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 02 (hai) viên ma túy dạng kẹo, nửa hộp ma túy dạng khay và 01 (một) gói ma túy loại Chaly với giá 5.000.000 đồng, thì thanh niên này đồng ý. Sau đó, S chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy chờ H và bạn của H (D và Y) đến.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, H, D và Y đến phòng 416 nghỉ ngơi. Một lúc sau thì có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đưa loa, đèn đến giao cho S, nhưng chưa trả tiền (vì thỏa thuận khi nào trả loa, đèn thì trả tiền thuê). Sau đó, có một thanh niên khác (cũng không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đưa ma túy đến giao cho S như đã thỏa thuận mua trước đó và S trực tiếp trả số tiền 5.000.000 đồng cho người này. Toàn bộ số ma túy của S mua được với mục đích của S là để bản thân S mời H, F, Y cùng sử dụng chung với mình và gọi thêm phụ nữ khác đến vừa phục vụ việc sử dụng và vừa sử dụng chung, ngoài ra không có mục đích nào khác. Sau khi có ma túy, S lấy một ít ma túy khay để vào đĩa sứ do mình chuẩn bị trước đó, số ma túy còn lại S bỏ vào hộp bàn trang điểm trong phòng 416 rồi khóa lại (tránh lễ tân và những người khác nhìn thấy), khi nào cả nhóm sử dụng hết số ma túy đã đưa ra ở đĩa thì S tiếp tục lấy ra để cho cả nhóm sử dụng.

Sau khi chuẩn bị đầy đủ, S lấy ma túy ra sử dụng rồi mời H, F, Y cùng sử dụng chung. Trong lúc đang sử dụng ma túy, thông qua mạng xã hội telegram S liên lạc với người phụ nữ tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) rủ thêm 02 người phụ nữ khác đến để phục vụ cho cả nhóm sử dụng ma túy. Nhưng khi ba người phụ nữ này đến phòng 416 thấy nhóm của S đang sử dụng ma túy,

ba người phụ nữ này không có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngồi một lúc khoảng 15 phút thì bỏ về. Lúc này S, H, F, Y tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày thì S tiếp tục liên hệ với đối tượng nữ La Gia A (sinh năm 2004, nơi cư trú: 89 Nguyễn H, phường Ph, thành phố H đến phục vụ cho việc sử dụng ma túy thì La Gia A đồng ý và sau đó đến phòng 416 khách sạn Hoàng A theo yêu cầu của S.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 25/7/2023, tại phòng 416 khách sạn Hoàng A, phường V, thành phố H trong lúc S, D, Y đang sử dụng ma túy và lúc này La Gia A chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phối hợp với Công an phường V, thành phố H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên đĩa sứ màu trắng để ở bàn trang điểm có chứa tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) và loa, đèn, đĩa sứ...; lúc này S tự lấy chìa khóa mở hộc tủ của bàn trang điểm ra giao nộp thêm cho lực lượng Công an 02 viên nén màu xám, 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 gói ni lông màu cam có dòng chữ Chaly dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, S khai nhận số ma túy này là của S tự mua cùng với số ma túy đang sử dụng trên đĩa sứ (không có ai góp tiếp mua), S mua nhằm mục đích để sử dụng chung với mọi người nhưng chưa sử dụng hết thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ trong túi quần bên phải của Dương Quốc Y gồm 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, Y khai nhận là ma túy dạng khay do Y mua trước đó tàng trữ để sử dụng cá nhân, cả nhóm không ai biết Y có cất giữ ma túy của mình trong túi quần (Y không dùng để sử dụng tại phòng 416 khách sạn Hoàng A). Sau đó, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã đánh giá chứng cứ xác định: Mai Hoàng S có dấu hiệu của hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nên ra quyết định tạm giữ để tiếp tục điều tra xử lý. Đối với Nguyễn Mậu Quốc H, Nguyễn Khoa D, Dương Quốc Y và La Gia A không đủ căn cứ để tạm giữ, xử lý hình sự nên ra quyết định trả tự do.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể S, H, F, Y đều dương tính với chất ma túy; La Gia A âm tính với chất ma túy.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được Cơ quan điều tra thu gom trên đĩa sứ màu trắng) - sau khi tạm giữ đã niêm phong theo quy định - gói ký hiệu A1;

- 01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 02 (hai) viên nén màu xám và 01 (một) gói ni lông màu cam có dòng chữ Chaly bên trong chứa chất bột màu vàng - sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định - gói ký hiệu A2;

- 01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng - thu trong túi quần của Dương Quốc Y - sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định - gói ký hiệu A3;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng;

- 01 (một) loa màu đen hiệu Harman kardon;

- 01 (một) bộ đèn nháy màu đen có hiệu laser show system;

- 01 (một) thẻ nhựa và 01 (một) ống hút;

- 05 (năm) chiếc điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, số imei 35470375476**** (thu giữ của Mai Hoàng S);

+ 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu Gold (thu giữ của Nguyễn Mậu Quốc H);

+ 01 điện thoại OPPO A92 màu xanh (thu giữ của Nguyễn Khoa D);

+ 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh (thu giữ của Dương Quốc Y)

+ 01 điện thoại Iphone, IMEI: 35617309956**** (thu giữ của La Gia A).

* Tại bản kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng là 1,0986g (một phẩy không chín tám sáu gam), là ma túy, loại Ketamine.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng là 7,2460g (bảy phẩy hai bốn sáu không gam), là ma túy, loại Ketamine.

3. 02 (hai) viên nén màu xám trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,9614g (không phẩy chín sáu một bốn gam), là ma túy, loại MDMA.

4. Chất bột màu vàng trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,7394g (không phẩy bảy ba chín bốn gam), là ma túy, loại MDMA.

5. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng là 0,4458g (không phẩy bốn bốn năm tám gam), là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 0,9986g (không phẩy chín chín tám sáu gam) mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định;

+ 7,1460g (bảy phẩy một bốn sáu không gam), mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định;

+ 0,8114g (không phẩy tám một một bốn gam), mẫu bột nghiền từ 02 viên nén màu xám trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định;

+ 0,4894g (không phẩy bốn tám chín bốn gam), chất bột màu vàng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định;

+ 0,3458g (không phẩy ba bốn năm tám gam), mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định;

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ của Mai Hoàng S mua và cung cấp tổ chức cho các đối tượng nêu trên và cùng bản thân sử dụng trái phép nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị phát hiện, bắt quả tang và đã được giám định nêu trên gồm:

- Ma túy, loại MDMA là: $0,9614 \text{ gam} + 0,7394 \text{ gam} = 1,7008 \text{ gam}$;

- Ma túy, loại Ketamine là: $7,2460 \text{ gam} + 1,0986 \text{ gam} = 8,3446 \text{ gam}$.

* Số ma túy thu giữ của Dương Quốc Y tàng trữ trái phép trong người nhằm mục đích cá nhân sử dụng riêng và đã được giám định nêu trên là: 0,4458 gam ma túy, loại Ketamine.

* Về xử lý vật chứng: Kết quả điều tra xác định điện thoại di động đã thu giữ của H, F, Y, A không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai Hoàng S nên Cơ quan đi trả đã trả lại cho H, F, Y và A theo quy định. Đối với các vật chứng còn lại và số ma túy hoàn lại sau khi đã giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Mậu Quốc H, Nguyễn Khoa D và Dương Quốc Y được S mời sử dụng trái phép chất ma túy. H, F, Y không có bàn bạc, góp tiền hay tham gia với S trong việc mua ma túy, thuê loa, đèn, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ cho việc sử dụng ma túy hoặc mời bạn gái đến chơi mà đều do S trực tiếp thực hiện và trả tiền. Do đó, H, F, Y không đồng phạm với S trong vụ án. Tuy nhiên, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, F, Y, Công an thành phố Huế đã xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Riêng Dương Quốc Y có hành vi tàng trữ trái phép 0,4458g ma túy, loại Ketamine với mục đích để cá nhân sử dụng riêng. Nhưng do Y chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự nên hành vi của Dương Quốc Y không phạm tội. Công an thành phố Huế đã xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số 389/CT-VKSTPH ngày 29 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Mai Hoàng S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Mai Hoàng S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s,t khoản 1 Điều 51; Điều 54 xử phạt bị cáo Mai Hoàng S từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

- + Đề nghị tịch thu, tiêu hủy ma túy còn lại và các công cụ phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- + Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) loa màu đen hiệu Harman kardon; 01 (một) bộ đèn nháy màu đen có hiệu laser show system; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, số imei 354703754768423.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 25/7/2023, tại khách sạn Hoàng A, phường V, thành phố H, tỉnh T, Mai Hoàng S đã lấy phòng số 416 và chuẩn bị các công cụ như loa, đèn, ống hút, rồi tự mình liên lạc và chi tiền mua ma túy. Sau đó, Mai Hoàng S rủ Nguyễn Mậu Quốc H, Nguyễn Khoa D, Dương Quốc Y và La Gia A cùng với mình sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc Mai Hoàng S, Nguyễn Mậu Quốc H, Nguyễn Khoa D và Dương Quốc Y đang sử dụng trái phép chất ma túy (riêng La Gia A chưa kịp sử dụng) thì bị phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ 1,0986 gam ma túy Ketamine chưa sử dụng hết còn trên đĩa sứ; Mai Hoàng S tự nguyện giao nộp 8,3446g ma túy, loại Ketamine và 1,7008g ma túy, loại MDMA để trong hộc bàn trang điểm tại vị trí cả nhóm ngồi sử dụng. Kết quả điều tra xác định toàn bộ số ma túy này của Mai Hoàng S mua chỉ nhằm mục đích tổ chức cho cả nhóm nêu trên cùng sử dụng với mình, khi ma túy trên bàn hết thì sẽ lấy ma túy trong hộc bàn trang điểm ra tiếp tục sử dụng, chứ không nhằm mục đích nào khác. Do đó, không có căn cứ để truy tố Mai Hoàng S thêm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự; đồng thời, cũng không có căn cứ để truy tố Nguyễn Mậu Quốc H, Nguyễn Khoa D, Dương Quốc Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Mai Hoàng S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Mai Hoàng S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng, chỉ một mình bị cáo chuẩn bị phòng, các công cụ, phương tiện khác, trực tiếp liên hệ và bỏ tiền ra mua ma túy, rồi tổ chức cho 03 người cùng với mình sử dụng ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và góp phần làm tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo Mai Hoàng S có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài việc khai báo thành khẩn, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện thì khi số ma túy bị cáo đã mua nhằm mục đích cho cả nhóm sử dụng trong ngày 25/7/2023 chưa bị phát hiện, Mai Hoàng S đã tự nguyện mở khoá học bàn trang điểm giao nộp toàn bộ số ma túy giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Viện Kiểm sát, Toà án xem xét và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng với hướng dẫn tại mục 3, phần I của công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2021 của Toà án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích, đánh giá trên, xét thấy cần xử phạt bị cáo Mai Hoàng S bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt nên việc áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, số imei 35470375476**** thu giữ của Mai Hoàng S; 01 loa màu đen hiệu Harman kardon; 01 bộ đèn nháy màu đen có hiệu laser show system là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số ma túy còn lại đã qua giám định là chất cấm lưu hành và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa và một ống hút, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội do không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi và các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Hoàng S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Mai Hoàng S 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 25/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 03 gói ma túy trong phong bì niêm phong được ký hiệu lần lượt là A1, A2, A3 được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Lê N, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Mai Hoàng S và 4 người khác tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/7/2023"; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, số imei 35470375476**** thu giữ của Mai Hoàng S; 01 loa màu đen hiệu Harman kardon; 01 bộ đèn nháy màu đen có hiệu laser show system.

Vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Mai Hoàng S phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền

